

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ 1, năm học 2026-2027

Mã lớp thời khóa biểu: 2616A1

Ngành: Sư phạm Địa lý (Khóa 52)

Đơn vị: Trường Sư phạm

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ: 07/09/2026 (Tuần 1)

Thứ	Mã số học phần	Ký hiệu	Tên học phần	Mã số G.Viên	Tên G.viên	Tiết học	Phòng học	Địa điểm	Trực tuyến	Tuần học 123456789012345
Thời khóa biểu học tập										
2	QP010E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		1
2	QP011E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		2
2	QP012	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		3
2	QP013	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		4
2	QP010E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		1
2	QP011E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		2
2	QP012	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		3
2	QP013	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		4
3	QP010E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		1
3	QP011E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		2
3	QP012	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		3
3	QP013	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		4
3	QP010E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		1
3	QP011E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		2
3	QP012	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		3
3	QP013	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		4
4	QP010E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		1
4	QP011E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		2
4	QP012	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		3
4	QP013	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		4
4	SP009	A03	Tâm lý học đại cương	002653	Phượng	---45-----	107/C1	Nhà học C1		56789012

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Mã lớp thời khóa biểu: 2616A1

Trang 2

Thứ	Mã số học phần	Ký hiệu	Tên học phần	Mã số G.Viên	Tên G.viên	Tiết học	Phòng học	Địa điểm	Trực tuyến	Tuần học 123456789012345
4	QP010E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----678-----	HTL/K2	Hội trường lớn		1
4	QP011E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----678-----	HTL/K2	Hội trường lớn		2
4	QP012	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----678-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		3
4	QP013	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----678-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		4
4	SG130	A01	Bản đồ học	001852	Nhường	-----678-----	207/C2	Nhà học C2		56789012
4	SHCVHT	A05	Cố vấn học tập sinh hoạt lớp	002616	Phúc	-----9---	112/B1	Nhà học B1		3 7 1
5	QP010E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		1
5	QP011E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		2
5	QP012	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		3
5	QP013	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		4
5	QP010E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		1
5	QP011E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		2
5	QP012	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		3
5	QP013	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		4
5	SG130	A01	Bản đồ học	001852	Nhường	-----6789---	208/C2	Nhà học C2		56789012
6	QP010E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		1
6	QP011E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		2
6	QP012	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		3
6	QP013	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		4
6	SP009	A03	Tâm lý học đại cương	002653	Phượng	---45-----	102/KT	Trường Kinh tế		56789012
6	QP010E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		1
6	QP011E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		2
6	QP012	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		3
6	QP013	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		4
7	QP010E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		1
7	QP011E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		2
7	QP012	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		3

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Mã lớp thời khóa biểu: 2616A1

Trang 3

Thứ	Mã số học phần	Ký hiệu	Tên học phần	Mã số G.Viên	Tên G.viên	Tiết học	Phòng học	Địa điểm	Trực tuyến	Tuần học 123456789012345
7	QP013	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		4
7	QP010E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		1
7	QP011E	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		2
7	QP012	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		3
7	QP013	A01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		4

* Lưu ý:

- Sinh viên khóa mới (K52) bắt đầu học từ ngày 07/09/2026 (tuần thứ 01 của học kỳ).
- Mỗi ký tự của dãy 123456789012345... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.
- Tiết học 1, 2, 3, 4, 5 buổi sáng và tiết 6, 7, 8, 9 buổi chiều, chi tiết xem tại <https://tansinhvien.ctu.edu.vn/hoc-tap/bang-phan-bo-thoi-gian-tiet-hoc>
- Ký hiệu nhà học, phòng học xem tại <https://tansinhvien.ctu.edu.vn/hoc-tap/so-do-nha-hoc-ky-hieu-phong-hoc>
- Cột "Trực tuyến" được đánh dấu "X" đối với lớp học phần được giảng dạy hình thức trực tuyến. GV sẽ thông tin đến SV trước khi bắt đầu tiết học.